

UBND TỈNH KHÁNH HÒA  
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Số: 441<sup>g</sup>/STC-VGCS

Khánh Hòa, ngày 13 tháng 3 năm 2014

V/v lập báo cáo kê khai công trình  
đối với các đơn vị được giao quản  
lý, sử dụng, khai thác công trình  
cấp nước nông thôn

Kính gửi: Các đơn vị được giao quản lý, sử dụng và khai thác  
công trình cấp nước nông thôn trên địa bàn tỉnh

- Căn cứ Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 18/4/2014 của UBND tỉnh về việc giao quản lý, sử dụng và khai thác các công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn cho Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (04 công trình);

- Căn cứ Quyết định số 963/QĐ-UBND ngày 18/4/2014 của UBND tỉnh về việc giao quản lý, sử dụng và khai thác các công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn cho Công ty Cổ phần công trình Đô thị Vạn Ninh (02 công trình);

- Căn cứ Quyết định số 964/QĐ-UBND ngày 18/4/2014 của UBND tỉnh về việc giao quản lý, sử dụng và khai thác các công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn cho Công ty Cổ phần Đô thị Ninh Hòa (04 công trình);

- Căn cứ Quyết định số 965/QĐ-UBND ngày 18/4/2014 của UBND tỉnh và Quyết định số 1585/QĐ-UBND ngày 25/6/2014 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 965/QĐ-UBND về việc giao quản lý, sử dụng và khai thác các công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn cho Công ty Cổ phần Đô thị Cam Ranh (09 công trình);

- Căn cứ Quyết định số 966/QĐ-UBND ngày 18/4/2014 của UBND tỉnh về việc giao cho UBND các xã quản lý, sử dụng và khai thác các công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn (50 công trình);

- Căn cứ Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 03/6/2014 của UBND tỉnh về việc giao 11 công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn trên địa bàn thị xã Ninh Hòa cho Công ty Cổ phần Đô thị Ninh Hòa quản lý, sử dụng và khai thác,

Ngày 06/6/2014, Sở Tài chính đã có Công văn số 1946/STC-VGCS hướng dẫn lập báo cáo kê khai công trình đối với các đơn vị được giao quản lý, sử dụng, khai thác công trình cấp nước nông thôn trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, đến nay các đơn vị được giao quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước nông thôn trên địa bàn tỉnh vẫn chưa lập báo cáo kê khai công trình gửi về Sở Tài chính theo quy định (chỉ có Trung tâm nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn đã lập báo cáo gửi Sở Tài chính).

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tài chính tại Công văn số 12205/BTC-QLCS ngày 29/8/2014 về việc đẩy nhanh tiến độ triển khai Thông tư số 54/2013/TT-BTC ngày



05/5/2013 của Bộ Tài chính; để có hồ sơ đăng nhập dữ liệu vào Phần mềm, Sở Tài chính đề nghị các đơn vị được giao quản lý, sử dụng và khai thác công trình lập báo cáo kê khai công trình để đăng nhập dữ liệu vào Phần mềm Quản lý tài sản là công trình cấp nước sạch nông thôn như sau:

Các đơn vị được giao quản lý, sử dụng và khai thác công trình theo quyết định của UBND tỉnh lập báo cáo kê khai lần đầu theo mẫu quy định tại Phụ lục số 01-PL/CTNSNT ban hành kèm theo Công văn số 4718/BTC-QLCS ngày 11/4/2014 của Bộ Tài chính, gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn xác nhận, gửi Sở Tài chính **trước ngày 27/9/2014** để đăng nhập dữ liệu vào Phần mềm Quản lý tài sản là công trình cấp nước sạch nông thôn.

*(Danh sách các đơn vị theo phụ lục đính kèm)*

Trong quá trình lập báo cáo kê khai công trình lưu ý một số nội dung sau:

- Trường hợp đất chưa có giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất thì đơn vị có thể thuê cơ quan có chức năng thực hiện đo vẽ theo thực tế để thực hiện kê khai hoặc tổ chức tự kiểm kê đất theo phương thức đo thực tế làm cơ sở đăng nhập dữ liệu.

- Đối với diện tích sàn xây dựng: Nhập tổng diện tích sàn xây dựng của công trình theo hồ sơ xây dựng hoặc đo vẽ thực tế. Không tính vào diện tích sàn phần diện tích xây dựng sân vườn (nếu có).

- Trường hợp UBND tỉnh chưa có Quyết định giao công trình cho đơn vị quản lý thì đơn vị trực tiếp đang quản lý công trình được kê khai là “Đơn vị được giao quản lý công trình”.

- Trường hợp công trình chưa quyết toán nhưng đã đưa vào sử dụng thì sử dụng giá trị dự toán được duyệt của công trình để hạch toán tạm tính về nguyên giá. Khi công trình được phê duyệt quyết toán chính thức sẽ điều chỉnh số liệu theo quyết định phê duyệt quyết toán công trình.

- Trường hợp công trình chưa được theo dõi số liệu theo công suất thực tế thì đơn vị phải theo dõi công suất thực tế từ tháng 9/2014 đến hết năm 2014 để bổ sung số liệu vào đầu năm 2015 cùng với Báo cáo kê khai thay đổi thông tin về công trình theo Thông tư số 54/2013/TT-BTC. Cách xác định công suất thực tế năm 2014 như sau:

$$\text{Công suất thực tế năm 2014} = \frac{\text{Số lượng nước thực tế từ tháng 9-12/2014}}{4 \text{ tháng}} \times \frac{12 \text{ tháng}}{4 \text{ tháng}}$$

Đối với giá thành nước chưa được tính toán cụ thể thì phải cập nhật chi phí sản xuất từ tháng 9-12/2014 để làm cơ sở bổ sung số liệu vào đầu năm 2015 cùng với các Báo cáo kê khai thay đổi thông tin về công trình theo Thông tư số 54/2013/TT-BTC.

- Các nội dung khác về hình thức báo cáo, nội dung báo cáo, trình tự, hồ sơ báo cáo, thời gian báo cáo thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1946/STC-VGCS ngày 06/6/2014 của Sở Tài chính.

Đề nghị các đơn vị được giao quản lý, sử dụng và khai thác công trình cấp nước nông thôn trên địa bàn tỉnh khẩn trương thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (thay báo cáo);
- Sở NN và PTNT (phối hợp);
- Lưu: VT, VGCS, Hằng.

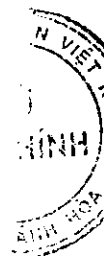
Thùy *M*

**GIÁM ĐỐC**



*[Handwritten signature]*

**Nguyễn Xuân Long**



**Phụ lục**

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ THỰC HIỆN BÁO CÁO KÊ KHAI CÔNG TRÌNH  
CẤP NƯỚC NÔNG THÔN TẠI TỈNH KHÁNH HÒA**

*(Kèm theo Công văn số 4419 /STC-VGCS ngày 19/9/2014 của Sở Tài chính)*

<b>STT</b>	<b>Tên đơn vị được giao quản lý, sử dụng</b>	<b>Địa chỉ</b>
1	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn	Tầng 5, Nhà liên cơ số 85 đường 2/4, Nha Trang
2	Công ty CP Đô thị Vạn Ninh	Số 151 Hùng Vương tt. Vạn Giã, huyện Vạn Ninh
3	Công ty CP Đô thị Ninh Hòa	Số 198 đường 16/7, P.Ninh Hiệp, TX. Ninh Hòa
4	Công ty CP Đô thị Cam Ranh	Số 70 Nguyễn Trọng Kỳ, Phường Cam Lợi, TP Cam Ranh
5	UBND xã Cam Thành Nam	Xã Cam Thành Nam, TP Cam Ranh
6	UBND xã Cam Phước Đông	Xã Cam Phước Đông, TP Cam Ranh
7	UBND xã Cam Thịnh Tây	Xã Cam Thịnh Tây, TP Cam Ranh
8	UBND xã Cam Lập	Xã Cam Lập, TP Cam Ranh
9	UBND phường Ninh Hải	Phường Ninh Hải, thị xã Ninh Hòa
10	UBND phường Ninh Đa	Phường Ninh Đa, thị xã Ninh Hòa
11	UBND xã Ninh Thọ	Xã Ninh Thọ, thị xã Ninh Hòa
12	UBND xã Ninh Ích	Xã Ninh Ích, thị xã Ninh Hòa
13	UBND xã Ninh Thượng	Xã Ninh Thượng, thị xã Ninh Hòa
14	UBND xã Ninh Tây	Xã Ninh Tây, thị xã Ninh Hòa
15	UBND xã Ninh Tân	Xã Ninh Tân, thị xã Ninh Hòa
16	UBND xã Đại Lãnh	Xã Đại Lãnh, huyện Vạn Ninh
17	UBND xã Suối Tiên	Xã Suối Tiên, huyện Diên Khánh
18	UBND xã Diên Bình	Xã Diên Bình, huyện Diên Khánh
19	UBND xã Diên Xuân	Xã Diên Xuân, huyện Diên Khánh
20	UBND xã Sông Cầu	Xã Sông Cầu, huyện Khánh Vĩnh
21	UBND xã Khánh Nam	Xã Khánh Nam, huyện Khánh Vĩnh
22	UBND xã Khánh Bình	Xã Khánh Bình, huyện Khánh Vĩnh
23	UBND xã Cầu Bà	Xã Cầu Bà, huyện Khánh Vĩnh
24	UBND xã Khánh Trung	Xã Khánh Trung, huyện Khánh Vĩnh
25	UBND xã Khánh Hiệp	Xã Khánh Hiệp, huyện Khánh Vĩnh
26	UBND xã Khánh Thành	Xã Khánh Thành, huyện Khánh Vĩnh
27	UBND xã Giang Ly	Xã Giang Ly, huyện Khánh Vĩnh
28	UBND xã Khánh Thượng	Xã Khánh Thượng, huyện Khánh Vĩnh
29	UBND xã Sơn Lâm	Xã Sơn Lâm, huyện Khánh Sơn
30	UBND xã Ba Cùm Bắc	Xã Ba Cùm Bắc, huyện Khánh Sơn
31	UBND xã Ba Cùm Nam	Xã Ba Cùm Nam, huyện Khánh Sơn
32	UBND xã Thành Sơn	Xã Thành Sơn, huyện Khánh Sơn
33	UBND xã Sơn Bình	Xã Sơn Bình, huyện Khánh Sơn
34	UBND xã Sơn Hiệp	Xã Sơn Hiệp, huyện Khánh Sơn
35	UBND xã Sơn Trung	Xã Sơn Trung, huyện Khánh Sơn
36	UBND xã Cam Phước Tây	Xã Cam Phước Tây, huyện Cam Lâm
37	UBND xã Sơn Tân	Xã Sơn Tân, huyện Cam Lâm
38	UBND xã Suối Tân	Xã Suối Tân, huyện Cam Lâm
39	UBND xã Cam An Bắc	Xã Cam An Bắc, huyện Cam Lâm
40	UBND xã Suối Cát	Xã Suối Cát, huyện Cam Lâm
41	UBND xã Cam Hiệp Bắc	Xã Cam Hiệp Bắc, huyện Cam Lâm
42	UBND xã Cam Tân	Xã Cam Tân, huyện Cam Lâm